

GIÁ BÁN

ĐƠN-PRÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm: 2,00	5,00
Sáu tháng: 1,00	2,50
Ba tháng: 0,50	1,00

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mua báo gửi cho M. TRẦN
ĐÌNH-PRÁP, 41 đường quai cảng
việc riêng xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

Cải thiện tiếng Việt
HỮNG - THỨC - KHÁNH

Quản lý
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

ĐƯỜNG ĐÔNG-BÀ, HỒ
Giấy phép số 62
Giấy phép: TIẾNG-DÂN - HỒ

Có dự bị thì
mới tránh được
sự hoạn nạn.
有備無患
(Phổ duyệt)

CỨU HOẠN VÀ PHÒNG HOẠN

Loại người ở trong vũ trụ, chưa kể chuyện khác, chỉ nói về cuộc sinh hoạt đối với thiên tai, thì trọn đời và đời họ sang đời kia, cứ đứng mãi trong giữa trận giông bão phải lo ngại nguy cơ chống chọi luôn luôn. Trừ ra một đôi xứ khi lãnh đất tốt, nắng thuận mưa hòa vẫn được thư thái, còn ngoài ra thì dầu dầu cũng khó nhọc về sự tự vệ đó; mà như là ở xứ đất nước hẹp hòi, khí hậu bất thường thì cái cuộc sinh tồn rất là gian nan; quanh năm suốt tháng chỉ chăm một việc đối đãi với thiên tai mà không thấy khi nào là khi hòa, không còn công phu và thì giờ mà bàn đến chuyện gì nữa. Ở nước Nam ta mà về miền Trung Bắc-kỳ (Nam-kỳ cũng có, nhưng thưa hơn), chính là nằm vào tình cảnh nói trên.

Nước ta thuộc nay là một nước dân tộc chuyên về nghề nông, chỉ ăn nhờ hoa lợi trên mặt đất mà sống, mà cái nạn hạn và lụt không năm nào không có. Kể từ đời tổ tiên ông bà ta cho đến ta, về việc cứu hạn và phòng hạn cũng đã lưu tâm đến chứ không phải là không, như trái mấy triệu việc để-chánh ở Bắc-kỳ đều xem là một việc trọng yếu, các nơi thì đều có xã hương, nghĩa thương v. v. Ngày nay phục thuộc dưới quyền Bảo hộ thì dân thủy nhập điền, đắp đê ngăn nước, cũng đã thi hành, nhân dân cũng có nhờ đó mà được được nhiều lợi, đều đó ai cũng công nhận. Thế mà bác thần Hạn-bạt cũng con quý Thủy-bá kia không kiêng nể chút nào, cứ đeo theo chực ta mà quấy rối mãi mãi. Đứng kể đầu xa, chỉ kể trong khoảng năm mươi năm nay, mỗi bốn nước mất cùng máu mủ của người mình, bị cơn ma nắng kia đốt đi cũng còn ít, chờ bị tướng giặc lụt nọ cuốn theo giòng nước, không biết ưc triệu nào mà kể. Đâu đơn nhất! thắm lại thật!

Cái nạn bão lụt thường năm, không năm nào khỏi, mà mỗi lần xảy ra, trên thì chánh phủ xuất tiền cứu giúp, dưới thì các nhà hảo hảo, các hội các sở cùng các đoàn thể đặt ra cuộc họp cứu giúp, để thu tiền mà trợ, cho đến các nhà từ thiện, các người hảo tâm, kể nhiều người ít, chúng cùng nhau mà đỡ với bà con anh em trong lúc nguy nạn. Cá khổ trên đường, một

gáo nước cũng là ơn tử độ, trong nỗi kiệt gao, một bát cơm cũng đã là đức tái sinh; người được của giúp vẫn nhận làm ân nhân, mà người xuất tiền ra cũng đáng cái tên là làm phúc. Song chúng ta phải biết rằng những cách nói trên toàn là việc cứu hạn mà chưa phải là cách phòng hạn vậy. Cứu hạn với phòng hạn khác nhau thế nào? Đợi đến đói mà sau mới cho cơm, đợi đến đau mà sau mới cho thuốc, ấy là cứu hạn; còn lo sắm cơm trước khi chưa đói, sắm thuốc trước khi chưa đau, ấy là phòng hạn. Cứ theo lẽ thường mà nói, cứu hạn là việc gấp, mà phòng hạn là việc hoãn; cứu hạn thì người đời ai cũng sỏi sắn, mà phòng hạn thì thường trễ lười. Không những thế mà thôi, cứu hạn là việc làm thời, gấp dầu làm đó, được chừng nào hay chừng ấy, không phải chăm sóc lâu dài; còn phòng hạn thì phải có qui mô, sắp đặt, một cách lâu dài. Đợi để cứu hạn và phòng hạn khác nhau như thế.

Tựu trong một lúc tạm thời mà xét thì việc cứu hạn là việc phải nghĩa, việc đáng làm và cũng có hiệu quả; song nói về cách lâu dài bền vững thì cách phòng hạn có chắc chắn khả thi hơn. Sao vậy? Tại nạn lụt bão ở xứ Trung Bắc-kỳ ta không phải là năm nào cũng có sao? Ta thử ngồi co tay mà tính thì sang năm, sang năm nữa, cho đến tuôn tuôn năm năm, mười năm, trăm năm, vô số năm về sau, cái nạn xảy tới như khoảng mấy năm nay, có năm nào là năm đồng bão ta khỏi bị cái khổ lắm than trời nổi đó. Cái nạn này qua rồi cái nạn khác kể đến, mà mỗi một kỳ nạn tới, chúng ta lại cứ làm cách cứu giúp như ngày nay, không phải là cách có tục hay sao? Huống trong sự cứu giúp cũng có xảy ra đôi chuyện lười biếng, những tiền người đưa ra mà đi cho tới tay người bị nạn lại còn phải rơi đường rơi sá, không phải là ít. (Như ký giúp lụt Thanh-hóa năm trước, có hội hải được 3000 mà chỉ giúp được mấy chục đồng; còn việc phát lãnh lối thối, cũng có thanh chủ họ kia. Và lại một lần quyền góp, xin phép xin giấy, nhiều người có lòng tốt mà lấy làm phiền lại sợ mang tiếng, mà không ai chịu ra đài đường v. v.)

ĐIỀU BẠN

Thoát khỏi cơn giận nảy mình,
Thôi thôi thì cũng kiếp phàm sinh.
Trăm năm thân thể con người trắng,
Bây giờ ngang tàng năm cỏ xanh.
Mới biết thác trong hơn sống đục,
Chân cho chịu nhục lại của sinh.
Suốt vãng bác có dư hồng lệ,
Khóc họ trần-gian nổi bất bình.

Sao-lực

Vinh Lê-thái-Tô

(Ca từ)

Ký hữu giang sơn nghĩ hữu chủ,
Hồi xưa nay như Lê-tô mấy ai không?
Vạch giới Nam thét một tiếng dậy,
Cờ Lam-Phình anh hùng bay phất phới.
Sáng quốc gương thần hoa một lưỡi,
Đầu Lữ-thương ơi hồi! đã lia thối!
Hai tay không mà gậy nổi phồng vù,
Anh hùng thế mới xoay vần nên thế cực.
Vạn-cổ lưu danh ư chúng tộc,
Thiên thu tuyệt hận thử giang-sơn.
Đã phong ba tấc dạ đã đầu sỏn,
Cũng dờn ấy muôn vàn dân để mảy.
Thế mới biết anh hùng là vậy vậy,
Gánh tang đồng đầu để đợi ai đương.
Thân trai bảy thước đường đường,
Đã cho máu chảy trong thương chiến.

Ra tay xoay lại sơn hà.
Đông-Binh

NHÂN-ĐAM

Vấn đề « thương lưu bản xứ »

Khóa thi cao-dẳng-sơ-học (diplome) ở Quốc-học năm ngoái, có bài luận quốc văn đề là « Ai là thương-lưu trong nước? ». Có cậu học-sinh làm bài nói rằng: muốn biết ai là thương-lưu thì phải biết một cái thước để đo « thương-sống ». Song vì đều cậu nói đó rất lạ, lại không giải thích rõ cái thước ấy phải cỡ thế nào (cỡ gì, nên bị quan trường đánh 0 cách), phải hỏng. Nhưng biết đâu cậu học-sinh ấy là một người tiên-tri! Nay vấn đề « thương-lưu bản-xứ » đã xuất-hiện, mà Hội đồng thuộc địa đã trao cho quan Toàn quyền cái trách-nhiệm lựa-chọn.

Thế là cái thước đo thương-sống của cậu học sinh ấy có nhập thiếtdụngchăng? vì hàng thương lưu mới này, ở xứ ta cũng khó chọn lắm.

A. B.

Hãy xem mục « GIA-ĐÌNH GIÁO-DỤC » ở trang ba, vì cha mẹ, anh chị, ai có con em

ta muốn cho nó nên người thì tự mình phải biết cách dạy dỗ từ thuở còn nhỏ

Những điều như thế cũng thường thấy luôn, kỳ giả không phải cho việc cứu hạn mà là không nên làm, song xin thưa một điều rằng: đều đó chưa phải là cách hoàn toàn vững bền lâu dài vậy. Vậy thì nên thế nào? Chúng ta phải lo cách phòng hạn mới được.

(Còn nữa)
X. X. X.

XIÊM-LA PHONG-TỤC ĐAM

(Tiếp theo và hết)

Chùa thì có chùa Tam-Bửu-Phật (三寶) và chùa Đông-Phật-Ngũ (五佛). Chùa Tam-Bửu cao đến mười trượng, một ngón tay út của cái tượng, dài bằng con người, toàn thân đều thép vàng, trông rất rực rỡ. Ông Phật-Ngũ thì nằm ngang trong đền, thân thể dài thượt thượt. Ngày lễ Phật, kẻ đi cúng rất là đông đảo, chật đường đầy ngõ, hương bay ngai ngát mà lại như mây. Tôn tượng như vua Xiêm cũng tới chùa làm lễ cúng Phật. Vua Xiêm thích đi chơi dạo ngoài đường phố, không có nghĩ về gì lắm, họ dùng rất ít, thường hay đi xe điện, hoặc là xe đi chậm chậm, để xem trạng huống chợ phố và khảo sát tình cảnh dân gian.

Hoa-kieu ở Xiêm, về mặt giáo dục, gần đây rất là phát đạt. Triều-châu thì trường Tân-dân, Nam-anh; Quảng-Triệu thì trường Minh-đức Khôn-đức, Nam-nữ hiệu; Phúc-kien thì trường Bồi-nguyên. Mỗi trường học sinh đều trên số trăm cả; ngoài phủ đư, qui mô hoàn bị; về cách sắp đặt, theo ý chương trình bộ giáo dục trong nước Tàu đã định; thầy giáo thì nước ngoài đến Tàu sang; cư xem bề ngoài có vẻ lạc quan, song học trò nhỏ nhỏ mà đã phân bổ chia đẳng, thường có phong trào xung đột nhau. Số học trò được bằng tốt nghiệp cao đẳng tiểu học, cũng đã trên số trăm người. Hiện chánh-phủ Xiêm sắp học từ đệ kiêu dân mà vào nhà học, thì dần dần thu lại những số dân đã mất, có hại cho mình, nên có hạ cái lệnh bỏ học trường học người Hoa-kieu, nếu trường nào không tuân thì bị đóng cửa. Số dĩ cái hạ lệnh nghiêm khắc đó là cốt cho từ đệ Hoa-kieu, được sách Xiêm, vào lịch Xiêm, làm dân Xiêm, đồng hóa với người Xiêm mà thôi. Nhưng hiện nay chưa làm thẳng tay nên bọn từ đệ Hoa-kieu còn có một hội may đó.

(Bãi « Xiêm-la phong tục đăm » này, vẫn gần như là, và người Trung hoa đối với bọn Hoa-kieu mà nói, không can thiệp gì đến người mình; chỉ nhân số đi dịch ra quốc văn là để người mình biết rằng một nước con con từ văn hóa, chánh trị, phong tục, lập quán cho đến vật sản, quốc thương, kinh tế, bần-lai không cái gì hơn nước mình, và lại nhiều đều kém sút nữa; thế mà chỉ nhờ người đương quốc biết cách cải cách, biết đứng tiền thế, chỉ trong khoảng thời kỳ ngắn ngủi mà nay đã thành một nước giàu thịnh sánh vai với các nước văn minh trên hoàn cầu. Xem đó thì rõ nước không có lớn nhỏ, người không có đông tây, mà cốt là người đương quốc biết tự lập tự cường là được.)

S. B. T. dịch

GÂN TẾT! GÂN TẾT!

Thường năm gần tết các nhà buôn kiêu kiêu cuối năm. Nhà ta nhà họ cũng thế, độ này các ngài mua báo gói trả tiền sớm, báo rất cảm cái thịnh tình của các ngài, và có ghi trên báo rằng: « tiền báo nhân rồi » để thay giấy biên lai, song cũng còn nhiều ngài quên chưa ghi trả nên báo báo xin nhắc.

Các ngài đại lý báo, và sách bán được bao nhiêu, còn lại bao nhiêu, xin ghi liền và gửi lại cho bản quán để tiện việc sổ sách về cuối năm.

Tiếng-Dân

HỘI-NHỊ HẢI-QUÂN

Ngày 21 tháng giêng tây sắp đến, liệt-quốc sẽ phái đại-biên đi thăm-chức hội-nghị hải-quân ở Luân-đôn (Anh). Theo lời các chính-phủ tuyên-bố thì mục-dịch của hội-nghị là « tái-binh về mặt biển ». Tái-binh nghĩa là gì? Tái là giảm, binh là binh bị, nghĩa chữ tái-binh là giảm bớt binh-bị đi, phải chăng? Chưa đúng; các chính-phủ họ nói « tái-binh », nhưng họ ngụ ý khác. Ông Massigli, đại-biên Pháp tại Hội đồng Quốc tế Liên-minh năm nay, có nói: « Ta phải phải tái-giảm thiểu binh-bị » và « tái-binh »; tái-binh chính (tái) nghĩa là hạn-chế những binh-bị sắp kiến-trúc thêm ». Là gì! đời nay cái gì cũng mới cho nên chữ « tái-binh » nghĩa cũng mới đó!

Các nước dự vào hội-nghị Hải-quân có năm nước lớn là Mỹ, Anh, Pháp, Nhật và Ý (Đức không dự vì sau chiến-tranh, hòa-uớc Versailles bắt Đức phải giảm binh-liên). Trước khi đi dự hội-nghị, các nước có bàn riêng cùng nhau.

Nguyên năm ngoài Anh (bấy giờ ở dưới quyền Nội-các đảng Bảo-thủ) cùng Pháp ký một bản hải-quân hiệp-uớc, Pháp chịu cho Anh được sức mà đóng tuần-dương-hạm một chiếc 10.000 tấn, Anh lại chịu cho Pháp được sức mà đóng tuần-dương-hạm một chiếc 600 tấn. Mỹ hết sức phản-đối, vì tiềm-dinh chính là hạng tàu cần nhất cho Pháp, và tuần-dương-hạm là hạng tàu cần nhất cho Anh. Kết cục, hiệp-uớc đem bỏ vào giỏ giấy, lại thêm dự-luận rất lấy làm hoài nghi cho cái chữ « uả hòa-binh » của hai chính-phủ Anh và Pháp. Năm nay, đảng Lao động lên cầm quyền liền nêu cáo cái khẩu hiệu « tái-binh ». Trước hết thủ-tướng Mac Donald xon về mặt Mỹ, cùng đại-xứ Mỹ ở Luân-đôn là Dawes điều-dinh trong hai tháng trước, rồi lại đề « chuộc » lại đều thất-bại to của Anh vào hội Nội-các Bảo-thủ. Đó là nói việc gần. Nếu lấy nhãn-quang nhìn xa xa một tí thì rõ rằng ông Mac Donald xuống tái-binh có hai lẽ:

1) Ai cũng biết ở Mỹ, có một phái gọi là phái « Tàu to » (Gros Navire). Phái ấy làm đại-biên cho hàng tư-bản và tài-phiet. Năm ngoái, hai nghị-viện đã thông-quá một bản đề án của phái ấy, về việc khuếch-trương chương-trình hải-quân. Năm nay, Mỹ đương còn thi-bành chương-trình ấy. Chính lúc ông Kellogg (bộ-trưởng Ngoại-giao Mỹ) hô-hào hòa-binh và cầm viết ký bản Công-ước Phi-chiến, và thi-quốc ông người ta đương tru-tính để đóng thêm chiến-hạm. Chương-trình hải-quân nói trên rất rộng, nếu Mỹ làm xong thì thế-lực hải-quân Mỹ rất mạnh; Anh có muốn đeo đuổi theo cũng không thể được. Vì vậy, ông Mac Donald lấy làm lo cho vận-mệnh hải-quân Anh, nên đứng ra xuống « tái-binh » để mong giải-quyết vấn-đề khó khăn ấy.

2) Lại một lẽ nữa là các nước « thực dân tự-trị » của Anh, địa-thị đối với Mỹ có bề mặt-thiệt xuyênthông hơn (như Gia-nã-Đại (Canada), Úc-châu, v. v.). Nếu một mai, xảy ra Anh Mỹ chiến-tranh thì Anh phải không thể chịu thiệt hại về đường đó rất nhiều.

Bàn qua hai chữ giá-trị

(Trả lời bạn đồng nghiệp Thân-chung)

Bản-báo số 234 ra ngày 23 Novembrel bài xã-thuyết « Một mối cảm tưởng đối với kỳ hội lần đầu tiên của Hội đồng Đông-dương kinh-tế » biện mấy câu trong bài « Nét bắt đầu đã có chuyện đáng buồn », của báo Revue Franco-annamite, có nói: một bài báo làm mất giá-trị cái hội đồng ấy v. v. Mối rồi bạn đồng nghiệp Thân-chung, bàn về chuyện ấy nói điều luận của bản báo có thể làm cho những bọn vô sĩ núp mình mà cho câu nói « mất giá-trị » là nói chơi v. v. Lời qui báo trách, thật là đáng phục, song thưa nay những chuyện vô sĩ, có nơi nào là nơi núp kín được, đều đó không phải lo. Còn chữ giá trị mà kỳ giả mới đó vẫn hàm có hai nghĩa: một là nghĩa rộng lớn, hai là nghĩa nhỏ hẹp.

Theo nghĩa rộng thì thuở nay Hội đồng ở xứ ta xuất hiện đã nhiều, mà xét trong dư luận công dân ý thì chưa có cái nào mà da số người mình gọi lòng tin nhiệm. Vậy chữ giá trị lớn kia chưa có thể gia cho các hội đồng đã sẵn có được. Theo tâm lý của loài người, hy vọng là sự sống, đã không trông vào các hội đồng sẵn có thì tất phải giá trị một cái khác mà gọi những mối hy vọng hoặc như Hội đồng chưa xuất hiện, hoặc mới xuất hiện mà mang một cái hay hiện tốt như Hội đồng kinh tế hay hiện tại; ấy là tâm lý tự nhiên (trừ ra những người không cho việc ấy là việc có quan hệ). Ông Trang - từ nói rằng: ở trong làng trồng rừng vàng, nghe tiếng như chưa người đi mà mừng (聞風人若面喜). Ấy là một nghĩa.

Còn theo nghĩa hẹp thì giá trị không có như định, một cái xe ô-tô tốt đáng giá muốn vận động, với một cái xe bở - ệt (brouette) đáng giá hai trụ, thì xe ô

Ông Mac Donald vì vậy nên rất nhiệt-thành về vấn-đề tái-binh. Ngày 4 Octobre năm nay, ông sang Hoa-thịnh-Đốn (Washington, thủ-đô Mỹ), cùng tổng-thống Mỹ là Hoover mở cuộc đàm-phán. Hai bên đã hiệp-dịch cùng nhau nhiều điều trọng yếu. Xưa nay, hải-quân Anh chiếm giữ nhất trong thế-giới; chính sách Anh trong thế-giới này này làm cốt-yếu: hải-quân Anh phải đủ sức mà chống lại hải-quân của hai cường-quốc lớn nhất bực lại. Nay Anh chịu thừa-nhận cho Mỹ được quyền khuếch-trương hải-quân ra bằng Anh. (Nếu Anh không thừa nhận, thì Mỹ cũng làm thế). Anh cũng Mỹ lại sẽ để nghị lại Hội-nghị Hải-quân một bản dự-án chung xin hội-nghị hạn chế hàng-tiền-dinh (tàu lặn). Anh và Mỹ lại vậy là đã lo lòng thành-thực, đối với hòa-bình chẳng? Không! Tiềm-dinh nhỏ là sinh-mạch của Pháp Nhật, mà Anh và Mỹ lại không cần đến, Anh Mỹ đã-ngợi bỏ tiềm-dinh đã không hại gì cho mình mà mong chi-phối được hải-quân Pháp và Nhật. Đây, xét về mặt nào cũng thấy các cường-quốc họ chỉ theo quyền-lợi họ mà hành-dộng, chứ nào có chú gì đến « tái-binh », hòa-binh »!

(Còn nữa)
X.

<https://doi.org/10.1016/j.jmb.2019.05.005>

(10) phố Khảo HAI PHONG 三 110



